



# The Asian International School

## LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE SECOND SEMESTER

### VAN THANH - PASTEUR CAMPUS

School year: 2018-2019

NO.	FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Pham Ngoc Khai	STARTER 1	9.7	A
2	Vo Bao Uyen	STARTER 1	9.5	A
3	Ho Tan Anh	STARTER 2	9.1	A
4	Tran Hoang Duy Bao	STARTER 2	9.7	A
5	Pham Duy Cuong	STARTER 2	9.4	A
6	Duong Le Truc Linh	STARTER 2	9.0	A
7	Nguyen Huu Minh Nhat	STARTER 2	9.7	A
8	Nguyen Minh Phuc	STARTER 2	9.2	A
9	Pham Minh Quan	STARTER 2	9.2	A
10	Nguyen Thai Khang	STARTER 3	9.0	A
11	Nguyen Ngoc Phuong Nghi	STARTER 3	9.1	A
12	Pham Gia Nghi	STARTER 3	9.5	A
13	Nguyen Huynh Anh Thu	STARTER 3	9.0	A
14	Pham My Linh	STARTER 4	9.6	A
15	Tran Nghi	STARTER 4	9.6	A
16	Nguyen Bao Vy	STARTER 4	9.6	A
17	Nguyen Mai An	STARTER 5	9.8	A
18	Nguyen Gia Han	STARTER 5	9.3	A
19	Le Ngoc Hoang Quan	STARTER 5	9.0	A
20	Nguyen Ngoc Gia Bao	STARTER 6	9.5	A
21	Nguyen Viet Bao	STARTER 6	9.7	A
22	Vo Minh Chau	STARTER 6	9.1	A
23	Ha Duc Long	STARTER 6	9.3	A
24	Ryczko Thanh Mieszko	STARTER 6	9.1	A
25	Le Ngoc Lam Phuong	STARTER 6	9.5	A
26	Dinh Vuong Ngoc Tam	STARTER 6	9.4	A
27	Le Phu Thang	STARTER 6	9.0	A
28	Nguyen Minh Uyen	STARTER 6	9.6	A
29	Do Vu Mai Anh	STARTER 7	9.6	A
30	Lai Duong Minh	STARTER 7	9.4	A
31	Bui Thanh Phuong	STARTER 7	9.3	A
32	Nguyen Minh Quan	STARTER 7	9.0	A
33	Dao Duc Thuan	STARTER 7	9.2	A
34	Nguyen Thien Tuan Khai	STARTER 8	9.3	A

35	Pham Minh Quan	STARTER 8	9.0	A
<b>NO.</b>	<b>FULL NAME</b>	<b>CLASS</b>	<b>AVERAGE</b>	<b>CERTIFIED</b>
36	Huynh Gia Han	ELEMENTARY 1	9.2	A
37	Nguyen Vo Ngoc Linh	ELEMENTARY 2	9.7	A
38	Huynh Ngoc Anh Thu	ELEMENTARY 2	9.4	A
39	Le Mai Minh Anh	ELEMENTARY 3	9.5	A
40	Ho Nguyen Phuong Hoa	ELEMENTARY 3	9.0	A
41	Huynh Nguyen Bao Linh	ELEMENTARY 3	9.6	A
42	Nguyen Nam Phuong	ELEMENTARY 3	9.1	A
43	Nguyen Thuy Khanh Quynh	ELEMENTARY 3	9.1	A
44	Quach Thanh Tam	ELEMENTARY 3	9.1	A
45	Nguyen Duc Trung	ELEMENTARY 3	9.2	A
46	Pham Ngoc Quoc Viet	ELEMENTARY 3	9.0	A
47	Phan Vu Phuong Linh	ELEMENTARY 4	9.5	A
48	Tran Thanh Khanh Ngan	ELEMENTARY 4	9.2	A
49	Nguyen Khanh Phi	ELEMENTARY 4	9.6	A
50	Vu Ngoc Minh Uyen	ELEMENTARY 4	9.4	A
51	Nguyen Quang Trung Hau	ELEMENTARY 5	9.3	A
52	Do Dang Khoi	ELEMENTARY 5	9.4	A
53	Nguyen Nhut Tri	ELEMENTARY 5	9.2	A
54	Ngo Phung Quoc Minh	PRE-INTERMEDIATE 1	9.3	A
55	Nguyen Khanh Vinh	PRE-INTERMEDIATE 1	9.4	A
56	Nguyen Hong Linh	PRE-INTERMEDIATE 3	9.2	A
57	Le Minh Nguyen Ngoc	PRE-INTERMEDIATE 3	9.3	A
58	Anne Nguyen	PRE-INTERMEDIATE 3	9.2	A
59	Nguyen Thien Phuong	PRE-INTERMEDIATE 3	9.1	A
60	Doan Luong Hoai Thuong	PRE-INTERMEDIATE 3	9.2	A
61	Cao Minh Duy	PRE-INTERMEDIATE 4	9.0	A
62	Do Ngoc Lam	PRE-INTERMEDIATE 4	9.3	A
63	Nguyen Mai Thy	PRE-INTERMEDIATE 4	9.4	A
64	Nguyen Viet Chieu Van	PRE-INTERMEDIATE 4	9.5	A
65	Ho Tuong Vy	PRE-INTERMEDIATE 4	9.2	A
66	Tran An Binh	PRE-INTERMEDIATE 5	9.5	A
67	Nguyen Ngoc Thao Minh	PRE-INTERMEDIATE 6	9.3	A
68	Vincent Cong Minh Visser	PRE-INTERMEDIATE 6	9.0	A
69	Ton Long Thinh	PRE-INTERMEDIATE 6	9.0	A
70	Vo Ngoc Thanh Uyen	PRE-INTERMEDIATE 6	9.6	A
71	Tran Duy Anh	INTERMEDIATE 1	9.2	A
72	Nguyen Tang Hieu	INTERMEDIATE 1	9.1	A
73	Nguyen Hoang Quan	INTERMEDIATE 1	9.2	A
74	Tang Thuong Thoi	INTERMEDIATE 1	9.0	A
75	Nguyen Quoc Anh Thu	INTERMEDIATE 1	9.4	A
76	Nguyen Y Vy	INTERMEDIATE 1	9.1	A
77	Le Cong Quoc Huan	INTERMEDIATE 2	9.1	A
78	Pham Bao Tran	INTERMEDIATE 2	9.2	A

79	Tran Ngoc Minh Uyen	INTERMEDIATE 2	9.0	A
<b>NO.</b>	<b>FULL NAME</b>	<b>CLASS</b>	<b>AVERAGE</b>	<b>CERTIFIED</b>
80	Cu Dinh Long Vu	INTERMEDIATE 2	9.1	A
81	Vu Quang Chien	INTERMEDIATE 3	9.2	A
82	Dang Huong Linh	INTERMEDIATE 3	9.0	A
83	Lai Le Duong Linh	INTERMEDIATE 3	9.4	A
84	Pham Duc Minh	INTERMEDIATE 3	9.3	A
85	Nguyen Le Ha Van	INTERMEDIATE 3	9.2	A
86	Le Minh Duc	INTERMEDIATE 4	9.1	A
87	Truong Anh Huy	INTERMEDIATE 4	9.6	A
88	Tran Tan Lam	INTERMEDIATE 4	9.2	A
89	Tran Ngoc Nhat Linh	INTERMEDIATE 4	9.2	A
90	Hoang Ngan	INTERMEDIATE 4	9.1	A
91	Nguyen Tran Dong Nghi	INTERMEDIATE 4	9.1	A
92	Huynh Hong Phuc	INTERMEDIATE 4	9.3	A
93	Pham Thi To Tam	INTERMEDIATE 4	9.3	A
94	Nguyen Vi Van	INTERMEDIATE 4	9.3	A
95	Nguyen Thai Thanh An	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.6	A
96	Mai Trong Hieu	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.4	A
97	Nguyen Thy Tho Lam	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.5	A
98	Nguyen Hoang Khanh Linh	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.2	A
99	Ho Bao Ngoc	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.8	A
100	Vo Minh Thu	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.6	A
101	Duong Chi Trung	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.1	A
102	Pham Le Thanh Mai	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.7	A
103	Le Nhat Minh	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.0	A
104	Tran Do Hoang Khuyen	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
105	Doan Bui Hanh Tien	TOEFL BEGINNER 1	9.7	A
106	Do Thanh Truc	TOEFL BEGINNER 1	9.4	A
107	Nguyen Ngoc Lan Vy	TOEFL BEGINNER 1	9.4	A

**Hochiminh City, December 28, 2018**

Principal

Executive IP. Manager

Checked by

Prepared by

**Nguyen Le Thanh Truc**

**Nguyen Thi Hong Dung**

**Nguyen Thi To Ly**

**Nguyen Nhat Tan**